## **Mẫu C.I.3**

**Đề án hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia**

*(Áp dụng cho hồ sơ đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ[[1]](#footnote-1)** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: ………….. | *..... , ngày… tháng… năm…..* |

**ĐỀ ÁN**

*(Tên hoạt động xúc tiến đầu tư)*

*(Loại hoạt động)*[[2]](#footnote-2):……

Kính gửi: ……………………...[[3]](#footnote-3)

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số .../2021/TT-BKHĐT ngày ... tháng ... năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ hướng dẫn xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số….ngày… tháng…năm...*

*……*

**1. Sự cần thiết**

- Phù hợp với định hướng thu hút đầu tư, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh của vùng, lãnh thổ;

- Phù hợp với xu hướng và nhu cầu của nhóm đối tác, nhà đầu tư dự kiến xúc tiến đầu tư.

**2. Nội dung hoạt động**

- Thời gian thực hiện;

- Địa điểm (trong nước/nước ngoài);

- Đối tượng dự kiến tham gia;

- Quy mô hoạt động;

- Ngành/Lĩnh vực/Địa bàn (tỉnh/vùng/quốc gia) kêu gọi đầu tư;

- Các nội dung chi tiết khác …

**3. Phương thức triển khai**

- Phương thức tổ chức[[4]](#footnote-4)4:

- Đơn vị phối hợp:

+ Tổ chức, cơ quan trong nước;

+ Tổ chức, cơ quan nước ngoài;

+ Doanh nghiệp trong nước, nước ngoài.

**4. Kế hoạch triển khai và tiến độ thực hiện**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hạng mục công việc** | **Thời gian bắt đầu** | **Thời gian kết thúc** | **Đơn vị thực hiện** | **Đơn vị phối hợp** |
| **1** |  |  |  |  |  |  |
| **….** |  |  |  |  |  |  |

**5. Kinh phí:**

Tổng kinh phí (1)[[5]](#footnote-5)5: ………………. triệu đồng, trong đó:

- Phần sử dụng kinh phí từ chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia (2): …. triệu đồng

- Ngân sách của Bộ, địa phương (3): ………………. triệu đồng

- Nguồn khác (xã hội hóa) (4): ………………. triệu đồng

**6. Dự toán kinh phí từ chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia[[6]](#footnote-6)6** *(gửi kèm theo)*

**7. Đánh giá đóng góp của hoạt động xúc tiến đầu tư**

***(****Dự kiến những đóng góp của hoạt động xúc tiến đầu tư đối với phát triển kinh tế - xã hội của Bộ, ngành, địa phương, vùng)*

Sau khi triển khai hoạt động xúc tiến đầu tư, *(Tên đơn vị chủ trì)* sẽ có báo cáo kết quả gửi *(Tên cơ quan chủ trì)* để tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 103 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- …….. | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ***(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)* |

*(Lưu ý: Đối với trường hợp điều chỉnh, đề nghị tạo bảng cho tất cả các nội dung và chia 2 cột thể hiện trước và sau điều chỉnh. Đối với trường hợp bổ sung theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư như quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 92 Nghị định 31/2021/NĐ-CP, đề nghị tạo bảng cho tất cả các nội dung bổ sung, chia 2 cột thể hiện trước và sau điều chỉnh, và để trống cột trước)*

1. Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư (Cột 5 Mẫu C.I.2) [↑](#footnote-ref-1)
2. Điền tên hoạt động dự kiến triển khai quy định tại Điều 88 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. Có thể gộp các hoạt động vào cùng một Đề án, nhưng phải đảm bảo từng hoạt động đáp ứng đủ các nội dung nêu trong mẫu Đề án này. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tên cơ quan chủ trì [↑](#footnote-ref-3)
4. 4 Theo quy định tại Điều 89 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 [↑](#footnote-ref-4)
5. 5 Tổng dự toán kinh phí (1) = (2) + (3) +(4) [↑](#footnote-ref-5)
6. 6 Dự toán xây dựng theo mẫu C.I.4 [↑](#footnote-ref-6)